

Số: 78 /2021/NQ-HĐND

Yên Bái, ngày 07 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thưởng của tỉnh đối với xã, thôn (bản) trong xây dựng
nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2021 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI
KỲ HỌP THỨ 4 - KHOÁ XIX**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;*

*Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc
hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông
thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12
năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số
điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Xét Tờ trình số 122/TTr-UBND, ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định về mức thưởng của
tỉnh đối với xã, thôn (bản) trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Yên
Bái giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân
dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Các xã, thôn (bản) trên địa bàn tỉnh Yên Bái có thành tích, đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu theo tiêu chí của Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái, được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận trong giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Nguyên tắc, mức thưởng và kinh phí thưởng

1. Nguyên tắc thưởng:

- a) Mỗi đối tượng chỉ được xét thưởng một lần cho mỗi mức thưởng;
- b) Kinh phí thưởng được đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, mua sắm thiết bị thiết yếu trực tiếp phục vụ cộng đồng dân cư trên địa bàn xã, thôn (bản).

2. Mức thưởng đối với xã:

- a) Xã đạt chuẩn nông thôn mới: 500 triệu đồng/xã;
- b) Xã đặc biệt khó khăn đạt chuẩn nông thôn mới: 1.000 triệu đồng/xã;
- c) Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 600 triệu đồng/xã;
- d) Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: 1.200 triệu đồng/xã.

3. Mức thưởng đối với thôn (bản):

- a) Thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới thuộc các xã khu vực I, khu vực II chưa được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới: 50 triệu đồng/thôn;
- b) Thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới thuộc xã đặc biệt khó khăn (xã khu vực III) chưa được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới: 100 triệu đồng/thôn;
- c) Thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu thuộc xã chưa được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: 150 triệu đồng/thôn.

4. Kinh phí thực hiện mức thưởng quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều này bố trí từ nguồn vốn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện, quản lý, sử dụng kinh phí thưởng đúng mục đích, hiệu quả.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái Khóa XIX, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận: *ĐNV*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh (kiểm tra văn bản);
- Văn phòng UBND tỉnh (đăng công báo)
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Tạ Văn Long